TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRÀ CÚ** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 53/2023/QĐCNTTLH	*Trà Cú, ngày 05 tháng 5 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào Điều 55, 58 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của Ông Thái Văn P, sinh năm 1985. Địa chỉ: ấp LT, xã TH, huyện TrC, tỉnh Trà Vinh và bà Hà Thị Bủ H, sinh năm 1993. Địa chỉ: ấp LT, xã TH, huyện TrC, tỉnh Trà Vinh.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 13 tháng 9 năm 2022 về việc yêu cầu ly hôn của của ông Thái Văn P, sinh năm 1985. Địa chỉ: ấp LT, xã TH, huyện TrC, tỉnh Trà Vinh.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 18/4/2023 về việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người khởi kiện: Ông Thái Văn P, sinh năm 1985. Địa chỉ: ấp LT, xã TH, huyện TrC, tỉnh Trà Vinh.

Người bị kiện: Bà Hà Thị Bủ H, sinh năm 1993. Địa chỉ: ấp LT, xã TH, huyện TrC, tỉnh Trà Vinh.

- Các tài liệu kèm theo biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 18 tháng 4 năm 2023 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 18 tháng 4 năm 2023,

cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Thái Văn P và bà Hà Thị Bủ H thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có 02 người con chung tên Thái Hà Ngọc T, sinh ngày 07/01/2013 và Thái Hà Ngọc G, sinh ngày 15/11/2015. Sau khi trao đổi thỏa thuận, ông P và bà H đã đi đến thống nhất giao 02 con chung cho bà H trực tiếp nuôi dưỡng (đây cũng là nguyện vọng của cháu T và cháu G muốn sống với mẹ). Ông P đồng ý cấp dưỡng nuôi con mỗi người con bằng 1.500.000 đồng/tháng, thời hạn cấp dưỡng cho con từ khi ly hôn cho đến khi con đủ 18 tuổi.

Bên không trực tiếp nuôi con được quyền lui tới thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai có quyền ngăn cản. Vì lợi ích con chung, trong quá trình chăm sóc và nuôi dưỡng, các bên được quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi dưỡng con chung và mức cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn.

- Về tài sản chung và nợ chung: Ông Thái Văn P và bà Hà Thị Bủ H thống nhất không có, không yêu cầu giải quyết.

- Về chi phí hòa giải: Các bên không phải chịu.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các bên tham gia hòa giải;
- TAND huyện Trà Cú;
- VKSND huyện Trà Cú;
- Chi cục THADS huyện Trà Cú;
- UBND xã;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Lê Thị Duyên